

Bản án số: 82/2023/HS-ST
Ngày: 11-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quang Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Anh Thư
- Ông Bùi Văn Huỳnh

Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quốc Trọng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04 và 11 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2023/TLST-HS ngày 10/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2023/QĐXXST-HS ngày 09/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn S**, sinh ngày: 03/8/1986 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn N, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T và bà Phạm Thị H; vợ, con chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Võ Minh Q, sinh năm 1989; trú tại: Thôn L, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mối quan hệ ngoài xã hội Nguyễn Văn S biết người bán ma túy có số điện thoại 0794020061 và lưu trong danh bạ điện thoại tên là “Đồ” (S không biết rõ nhân thân, lai lịch).

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11/12/2022, S điều khiển xe mang BKS: 76B1-37987 đến thăm Võ Minh Q đang điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi. Tại đây, S rủ Q đi hát karaoke, Q đồng ý. Khi đến quán karaoke Sao Mai trên đường Trần Quang Diệu, S và Q vào phòng số 7B, S gọi 02 nữ nhân viên để phục vụ và cùng hát karaoke. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, S có nhu cầu sử dụng ma túy nên sử dụng số điện thoại 0706077375 của mình liên lạc vào số điện thoại 0794020061 hỏi mua 02 (hai) viên ma túy “keo” (thuốc lắc) với giá tiền 600.000 đồng và hẹn đến phòng hát số 7B quán karaoke Sao Mai giao ma túy và nhận tiền. Sau khi nhận ma túy, S cất vào trong túi quần và quay lại phòng hát rủ 02 nữ nhân viên sử dụng ma túy nhưng họ từ chối, còn Q thì S không rủ vì Q đang điều trị bệnh. Tại phòng 7B của quán karaoke Sao Mai, S lấy ra 01 viên ma túy “keo” để sử dụng, còn 01 viên ma túy còn lại S cất trong túi quần để lần sau sử dụng.

Đến khoảng 00 giờ 05 phút ngày 12/12/2022, khi S và Q đang trên đường từ quán karaoke Sao Mai về Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi thì bị Tổ tuần tra Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Quảng Ngãi kiểm tra và tạm giữ: 01 viên nén màu xanh, 01 xe mô tô biển kiểm soát số 76B1-379.87 và 01 điện thoại di động OPPO màu đen, đã qua sử dụng.

Ngày 22/12/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận giám định số 1156/KL-KTHS, kết luận: Viên nén màu xanh, hình trụ tròn bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu: 0,32 gam (không hoàn lại đối tượng giám định vì đã sử dụng hết mẫu).

Cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 04/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

+ Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động, loại cảm ứng, màu đen, mặt sau có dòng chữ “OPPO”, mặt trước màn hình bị nứt vỡ, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim mobifone không có số seri.

+ Đề nghị trả lại 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát số: 76B1-379.87 cho Lê Văn S.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định:

Vào khoảng 00 giờ 05 phút, ngày 12/12/2022, tổ Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Quảng Ngãi tuần tra trên tuyến đường Trần Quang Diệu, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi thì phát hiện bị cáo Nguyễn Văn S có hành vi cất giấu 01 (một) viên nén màu xanh trong túi quần, bị cáo khai nhận là ma túy kẹo (thuốc lắc), mục đích cất trong túi quần là để sau này sử dụng. Tại kết luận giám định số 1156/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Viên nén màu xanh, hình trụ tròn bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại MDMA; khối lượng mẫu: 0,32 gam.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn S là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội, luôn có ý thức chấp hành chính sách pháp luật đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần phải đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tiền án, tiền sự, nhân thân của bị cáo.

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động, loại cảm ứng, màu đen, mặt sau có dòng chữ “OPPO”, mặt trước màn hình bị nứt vỡ, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim mobifone không có số seri: Bị cáo dùng để liên hệ với đối tượng lưu tên “Đồ” trong danh bạ để mua ma túy, bị cáo không yêu cầu nhận lại sim điện thoại, nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát số: 76B1-379.87 đứng tên Nguyễn Văn S: Không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại xe cho bị cáo Nguyễn Văn S.

[6] Về các vấn đề khác:

- Đối với người bán ma túy sử dụng số điện thoại 0794020061 mà Nguyễn Văn S lưu tên trong danh bạ điện thoại tên “Đồ”: Bị cáo S không biết nhân thân, lai lịch của đối tượng tên “Đồ”. Cơ quan điều tra công an thành phố Quảng Ngãi đã có văn bản gửi Công ty dịch vụ Mobifone khu vực 3 đề nghị cung cấp thông tin chủ sở hữu của số điện thoại này nhưng chưa có kết quả trả lời. Do đó, Cơ quan điều tra công an thành phố Quảng Ngãi cần tiếp tục xác minh, khi có căn cứ đề nghị xử lý sau.

- Đối với Võ Minh Q được bị cáo S rủ đi hát karaoke tại phòng số 7B quán Karaoke Sao Mai: Việc bị cáo S mua và sử dụng ma túy thì Q không biết, không tham gia, cũng không góp tiền nên Q không đồng phạm với bị cáo S về tội danh trên.

- Đối với 02 nhân viên nữ tại phòng số 7B quán Karaoke Sao Mai: Bị cáo S không biết rõ nhân thân, lai lịch của 02 người này nên cơ quan điều tra không đủ cơ sở tiến hành xác minh, làm rõ.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động, loại cảm ứng, màu đen, mặt sau có dòng chữ “OPPO”, mặt trước màn hình bị nứt vỡ, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim mobifone không có số seri.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát số: 76B1-379.87.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/5/2023 giữa Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thành phố Quảng Ngãi;
- CQ cảnh sát điều tra Công an Tp.Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an Tp. Quảng Ngãi;
- Đội tổng hợp Công an Tp.Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS Tp. Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quang Hải